

Số: /QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng
của Trường Đại học Nha Trang

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản, nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10/12/2025; Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 23/4/2026; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 07/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-ĐHNT ngày 03/12/2024 của Hội đồng trường ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang; Nghị quyết số 13/NQ-ĐHNT ngày 10/7/2025 và Nghị quyết số 33/NQ-ĐHNT ngày 12/12/2025 của Hội đồng trường sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức và Nhân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Nha Trang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 360/QĐ-ĐHNT ngày 29/3/2022 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Nha Trang và Quyết định số 764/QĐ-ĐHNT ngày 12/6/2024 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 360/QĐ-ĐHNT ngày 29/3/2022.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường, các trường đơn vị thuộc, trực thuộc và toàn thể viên chức, người lao động của Trường Đại học Nha Trang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCNS.

HIỆU TRƯỞNG

Quách Hoài Nam

QUY CHẾ

Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Nha Trang

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHNT ngày /6/2026 của Hiệu trưởng)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong Trường Đại học Nha Trang (sau đây gọi tắt là Trường hoặc Nhà trường và viết tắt là Trường ĐHTN) bao gồm: đối tượng thi đua, khen thưởng; nguyên tắc, nội dung thi đua, khen thưởng; danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức khen thưởng và tiêu chuẩn hình thức khen thưởng; thẩm quyền quyết định, quy trình, thủ tục công nhận, đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thi đua

- Đơn vị thuộc, trực thuộc Trường.
- Đơn vị cấu thành (khoa, phòng, văn phòng) của đơn vị thuộc, trực thuộc Trường.
- Viên chức và người lao động đang làm việc tại Trường, do Hiệu trưởng Trường ĐHTN (sau đây gọi tắt là Hiệu trưởng) quản lý/ký hợp đồng từ 12 tháng trở lên.

2. Đối tượng khen thưởng

- Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.
- Tập thể, cá nhân người Việt Nam; tập thể, cá nhân người nước ngoài có nhiều đóng góp, hỗ trợ cho sự phát triển của Trường.

Điều 3. Mục tiêu của thi đua, khen thưởng

1. Mục tiêu của thi đua là nhằm khuyến khích, động viên mọi cá nhân và tập thể tích cực, năng động, sáng tạo, vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hình thành và phát triển văn hóa chất lượng, gắn bó và góp sức mình vào sự phát triển của Trường.

2. Mục tiêu của khen thưởng là nhằm khuyến khích, động viên tập thể, cá nhân hăng hái thi đua; ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với tập thể, cá nhân trong và ngoài Trường có thành tích, đóng góp cho sự phát triển của Trường.

Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng; căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua và căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua
 - a) Đảm bảo tính tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
 - b) Đảm bảo sự đoàn kết, hợp tác cùng phát triển;
 - c) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, thành tích đạt được với minh chứng, sản phẩm cụ thể;
 - d) Việc đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và phạm vi ảnh hưởng của thành tích phải phù hợp với kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức, người lao động.
 2. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ xét tặng hình thức khen thưởng
 - a) Đảm bảo chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;
 - b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;
 - c) Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn đã được quy định và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được hình thức khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp giảng dạy, lao động, sản xuất;
 - d) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được, trừ khen thưởng công trạng; thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó;
 - đ) Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng;
 - e) Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ cao hơn để xét khen thưởng;
 - g) Khi xét khen thưởng người đứng đầu tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo;
 - h) Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ thời điểm ban hành quyết định khen thưởng lần trước;
 - i) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề về tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.
- Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm

chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

Hết thời gian cơ quan có thẩm quyền có kết luận thanh tra, kiểm tra hoặc văn bản đã xác minh làm rõ cá nhân, tập thể không có sai phạm hoặc không có dấu hiệu vi phạm thì thực hiện việc khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng theo quy định.

3. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

4. Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số viên chức, người lao động của đơn vị hoặc thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường tham dự.

5. Việc lấy phiếu tín nhiệm các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (phiếu kín) phải đạt trên 50% số phiếu đồng ý tính trên tổng số người tham gia họp hoặc được xin ý kiến.

6. Việc lấy phiếu bầu các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (phiếu kín) phải đạt từ 80% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số người được triệu tập họp của đơn vị (nếu cá nhân đơn vị vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng); tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng). Riêng với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Anh hùng lao động” phải có tỷ lệ số phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

7. Tỷ lệ lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua của đơn vị được xác định bằng số viên chức, người lao động đạt danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua trên tổng số viên chức, người lao động thuộc diện xét thi đua.

8. Đối tượng được công nhận có sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là tác giả, đồng tác giả sáng kiến, là chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và người trực tiếp tham gia nghiên cứu nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Người trực tiếp tham gia nghiên cứu nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là thư ký, người được phân công viết ít nhất 01 nội dung của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp cơ sở (Chiến sĩ thi đua cơ sở, Viên chức tiêu biểu, Giấy khen của Hiệu trưởng) do Hiệu trưởng xem xét, công nhận; để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Bộ trở lên do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận.

Chương II

HÌNH THỨC, NỘI DUNG TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA; DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Hình thức tổ chức thi đua

1. Thi đua thường xuyên: là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt nhất công việc hàng ngày, tháng, học kỳ, năm học của cá nhân, đơn vị, Trường.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại các đơn vị trong toàn Trường. Kết thúc năm học, tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

2. Thi đua theo chuyên đề: là hình thức thi đua do Trường phát động nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Trường. Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian, mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.

Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Tổ chức phong trào thi đua gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc mục tiêu, định hướng, chiến lược phát triển của Trường, đơn vị. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ hiểu, có chỉ tiêu, nội dung, kế hoạch, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của cá nhân, tập thể.

2. Triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, vận động cá nhân, tập thể tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi quá trình tổ chức thực hiện; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng. Sơ kết, tổng kết, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào thi đua. Tăng cường phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để cá nhân, tập thể khác học tập và làm theo.

3. Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua. Việc bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc chính xác, công khai, minh bạch, công bằng; kịp thời khen thưởng các cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc. Khuyến khích khen thưởng cá nhân là người trực tiếp giảng dạy, lao động, sản xuất; tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động, sản xuất, học tập, công tác; viên chức, người lao động năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

Điều 7. Các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

a) Lao động tiên tiến.

- b) Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- c) Chiến sĩ thi đua cấp Bộ.
- d) Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
- đ) Viên chức, người lao động tiêu biểu (gọi chung là “Viên chức tiêu biểu”).

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

- a) Tập thể lao động tiên tiến.
- b) Tập thể lao động xuất sắc.
- c) Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- d) Cờ thi đua của Chính phủ.

Điều 8. Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

2. Việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của bệnh viện hoặc Trung tâm y tế khu vực trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

c) Cá nhân được cử đi đào tạo từ 01 năm trở lên, thực hiện đủ 02 báo cáo định kỳ trong mỗi năm học và có kết quả cuối cùng (bằng thạc sĩ/quyết định công nhận học vị tiến sĩ/bằng tiến sĩ) trong khoảng thời gian tối đa 02 năm đối với cao học, 04 năm đối với nghiên cứu sinh từ thạc sĩ và 05 năm đối với nghiên cứu sinh từ kỹ sư/cử nhân thì thời gian đi đào tạo được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho các năm được cử đi học;

d) Đối với cá nhân được điều chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trường hợp công tác tại đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì đơn vị mới cần lấy ý kiến nhận xét của đơn vị cũ;

đ) Chưa xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân đang trong thời gian học tập ở nước ngoài hoặc trong thời gian được miễn 100% định mức nhiệm vụ được giao đối với học tập ở trong nước;

e) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng hoặc mới ký hợp đồng lao động có thời gian công tác tại Trường dưới 06 tháng (không tính thời gian thử việc).

Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” và có sáng kiến được Hiệu trưởng công nhận (sáng kiến có khả năng nhân rộng ở cấp đơn vị trở lên đối với viên chức và người lao động ngạch cán sự, nhân viên (trình độ trung cấp trở xuống), sáng kiến có khả năng nhân rộng ở cấp Trường đối với các chức danh còn lại) hoặc có nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được đánh giá hiệu quả theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Đối với Giáo sư, Phó Giáo sư/giảng viên cao cấp, ngoài việc đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, trong năm học phải có ít nhất một trong các công trình sau đây: tác giả chính bài báo khoa học công bố trên tạp chí quốc tế trong hệ thống ISI/Scopus; hoặc chủ biên một sách chuyên khảo/giáo trình/tài liệu tham khảo được xuất bản bởi Nhà xuất bản nước ngoài (01 chương trở lên), Nhà xuất bản cấp quốc gia, cấp Bộ và tương đương trở lên; hoặc tác giả chính sáng chế/giải pháp hữu ích được công nhận; hoặc có giải thưởng khoa học quốc tế, quốc gia hoặc tương đương.

“Tác giả chính” của bài báo, giải pháp, sáng chế là tác giả thứ nhất hoặc tác giả liên hệ trong danh sách tác giả hoặc có văn bản thỏa thuận, thống nhất giữa các tác giả về mức độ đóng góp, xác định tác giả chính, đồng tác giả.

Điều 10. Tiêu chuẩn danh hiệu “Viên chức tiêu biểu”

1. Danh hiệu “Viên chức tiêu biểu” được xét tặng theo năm học cho viên chức, người lao động tiêu biểu trong số những viên chức, người lao động được đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tiêu chuẩn chung

- Có giải pháp, sáng kiến đổi mới, sáng tạo trong thực thi nhiệm vụ được giao mang lại hiệu quả thiết thực;

- Tích cực học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, tích cực chia sẻ, giúp đỡ đồng nghiệp;

- Được tập thể viên chức, người lao động trong đơn vị bình xét, suy tôn, đạt từ 80% số phiếu đồng ý trở lên.

b) Tiêu chuẩn đối với viên chức giảng dạy (bao gồm cả giảng viên kiêm nhiệm giảng dạy)

- Đạt tiêu chuẩn tại điểm a khoản này;

- Đáp ứng các điều kiện quy định tại Phiếu chấm điểm hoạt động giảng dạy, đạt điểm tối thiểu 95/100 điểm và quy định về đánh giá hoạt động dạy học E-learning.

c) Tiêu chuẩn đối với viên chức quản lý

- Đạt tiêu chuẩn tại điểm a khoản này;

- Tập thể được giao phụ trách, quản lý phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học;

- Được tập thể cán bộ chủ chốt của Trường suy tôn, tín nhiệm: đạt trên 50% số phiếu đồng ý tính trên tổng số người tham gia bỏ phiếu.

d) Tiêu chuẩn đối với viên chức, người lao động khối hành chính, tham mưu (bao gồm cả giảng viên kiêm nhiệm giảng dạy (không đồng thời đề nghị cả ở 02 vị trí quy định tại điểm b, điểm d khoản này), viên chức hành chính làm việc tại Văn phòng trường chuyên ngành, thư ký khoa)

- Đạt tiêu chuẩn tại điểm a khoản này;

- Được tập thể viên chức, người lao động khối hành chính, tham mưu và viên chức quản lý của Trường suy tôn, tín nhiệm: đạt trên 50% số phiếu đồng ý tính trên tổng số người tham gia bỏ phiếu.

đ) Tiêu chuẩn đối với viên chức, người lao động khối phục vụ, dịch vụ

- Đạt tiêu chuẩn tại điểm a khoản này;

- Được tập thể viên chức, người lao động khối phục vụ, dịch vụ và viên chức quản lý của Trường suy tôn, tín nhiệm: đạt trên 50% số phiếu đồng ý tính trên tổng số người tham gia bỏ phiếu.

2. Số lượng “Viên chức tiêu biểu” được bình chọn, tôn vinh trong năm học

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường bình xét, tham mưu cho Hiệu trưởng tặng thưởng danh hiệu “Viên chức tiêu biểu” đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này, theo số lượng cụ thể sau:

a) Đối với viên chức quản lý: tối đa 02 người, trong đó: viên chức quản lý khối hành chính, tham mưu, phục vụ, dịch vụ: tối đa 01 người; viên chức quản lý khối chuyên môn: tối đa 01 người;

b) Đối với viên chức giảng dạy: tối đa 05 người;

c) Đối với viên chức, người lao động khối hành chính, tham mưu: tối đa 01 người;

d) Đối với viên chức, người lao động khối phục vụ, dịch vụ: tối đa 02 người, trong đó: khối phục vụ: tối đa 01 người, khối dịch vụ: tối đa 01 người.

Điều 11. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" tính đến thời điểm đề nghị xét tặng.

2. Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được đánh giá hiệu quả theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh.

Điều 12. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” tính đến thời điểm đề nghị xét tặng.

2. Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được đánh giá hiệu quả theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Điều 13. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
2. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
3. Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 14. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
2. Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
4. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 15. Tiêu chuẩn danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” để tặng hàng năm cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của khối thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;
- b) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong Trường, Bộ, ngành;
- c) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;
- d) Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Hàng năm, căn cứ danh sách đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường lựa chọn tối đa 01 đơn vị có thành tích xuất sắc, tiêu biểu dẫn đầu khối chuyên môn và 01 đơn vị có thành tích xuất sắc, tiêu biểu dẫn đầu khối tham mưu, quản lý và phục vụ, dịch vụ để tham mưu cho Hiệu trưởng đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”.

Điều 16. Tiêu chuẩn danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; điểm b khoản 1 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 23/4/2026 và Điều 7 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ.

Chương III

HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 17. Các loại hình khen thưởng

1. Khen thưởng công trạng (khen thưởng thường xuyên) là khen thưởng cho tập thể, cá nhân có quá trình phấn đấu liên tục, tích lũy nhiều thành tích, được ghi nhận thông qua việc tổng kết các phong trào thi đua thường xuyên và kết quả đánh giá, xếp loại hàng năm.

2. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng kịp thời cho tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất (trực tiếp bồi dưỡng, đào tạo, huấn luyện cho sinh viên đạt giải trong các kỳ thi, hội thi, hội thao, hội diễn, liên hoan; có hành động, nghĩa cử cao đẹp, cứu giúp người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của Nhân dân;...).

3. Khen thưởng phong trào thi đua theo chuyên đề là khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua theo chuyên đề do cấp có thẩm quyền phát động, chỉ đạo trong thời gian cụ thể.

Khen thưởng chuyên đề là khen thưởng thành tích phục vụ nhiệm vụ chính trị

của Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, địa phương, Trường trong thời gian cụ thể.

4. Khen thưởng quá trình cống hiến là khen thưởng cho cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn khi có thông báo nghỉ chế độ hưu trí hoặc có quyết định nghỉ hưu mà chưa được khen thưởng quá trình cống hiến (kể cả các trường hợp đã hy sinh, tử trận) và có thời gian tham gia giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong Trường có công lao, thành tích xuất sắc, đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc, sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường.

5. Khen thưởng đối ngoại là khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong và ngoài nước có đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường.

Điều 18. Hình thức khen thưởng

1. Các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, gồm: Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước (anh hùng lao động, nhà giáo nhân dân, nhà giáo ưu tú), Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các hình thức khen thưởng cấp bộ, tỉnh: Bằng khen, Kỷ niệm chương.

3. Hình thức khen thưởng của Trường: Giấy khen.

Điều 19. Tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước

Tiêu chuẩn khen thưởng cấp Nhà nước thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 23/4/2026; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP; Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”.

Điều 20. Tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng cấp bộ, tỉnh

Tiêu chuẩn khen thưởng cấp bộ, tỉnh thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 23/4/2026; Thông tư số 07/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP đối với ngành Giáo dục; Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa.

Điều 21. Tiêu chuẩn Giấy khen của Hiệu trưởng

1. Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số các cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, có tác dụng nêu gương, lôi cuốn trong phong trào thi đua thường xuyên của đơn vị, của Trường.

b) Có thành tích đặc biệt xuất sắc, dẫn đầu trong từng mặt công tác/lĩnh vực hoạt động của Trường trong năm học, gồm: quản lý/quản trị, đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác đối ngoại, xây dựng cơ sở vật chất, phục vụ cộng đồng, xây dựng và phát triển phong trào đoàn thể.

Số lượng cá nhân được đề nghị Hiệu trưởng tặng Giấy khen tối đa từ 01 đến 02 người ở mỗi mặt công tác/lĩnh vực hoạt động của Trường.

c) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành, tỉnh, Trường phát động, tổ chức.

d) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực công tác của Trường; hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị ghi nhận, tôn vinh.

đ) Có thời gian công tác tại đơn vị từ 05 năm trở lên, có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của đơn vị được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập đơn vị vào năm tròn (kỷ niệm 10 năm, 20 năm, 30 năm,...).

Tỷ lệ cá nhân được đề nghị Hiệu trưởng tặng Giấy khen đối với tiêu chuẩn này không vượt quá 20% trong tổng số viên chức, người lao động của đơn vị, trong đó không quá 1/2 là viên chức quản lý.

e) Cá nhân ngoài Trường có nhiều đóng góp đặc biệt xuất sắc, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường.

g) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 05 năm trước khi nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội, chưa được Hiệu trưởng tặng Giấy khen hoặc chưa được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen.

2. Giấy khen của Hiệu trưởng tặng cho các tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Tập thể tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, có tác dụng nêu gương cho các tập thể khác trong Trường học tập.

b) Tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc, dẫn đầu trong từng mặt công tác/lĩnh vực hoạt động của Trường trong năm học, gồm: quản lý/quản trị, đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác đối ngoại, xây dựng cơ sở vật chất, phục vụ cộng đồng, xây dựng và phát triển phong trào đoàn thể.

Số lượng tập thể được đề nghị Hiệu trưởng tặng Giấy khen tối đa từ 01 đến 02

đơn vị ở mỗi mặt công tác/lĩnh vực hoạt động của Trường.

c) Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực công tác của Trường; hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh.

d) Tổ chức, đơn vị ngoài Trường có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường.

đ) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập đơn vị vào năm tròn (10 năm, 20 năm, 30 năm,...).

3. Các trường hợp khác không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này do Hiệu trưởng xem xét quyết định trên cơ sở đề xuất của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường.

Chương IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG; QUY TRÌNH, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT DANH HIỆU THI ĐUA VÀ KHEN THƯỞNG

Điều 22. Thẩm quyền quyết định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Trưởng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường tổ chức bình xét, đề nghị công nhận/tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể (bao gồm cả đơn vị cấu thành: khoa, phòng, văn phòng), cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ và kết quả đề nghị. Việc công nhận, khen thưởng do Hiệu trưởng quyết định theo quy định, riêng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể Lao động tiên tiến” thực hiện theo quy trình rút gọn do Trường đơn vị xét duyệt, đề nghị Hiệu trưởng công nhận, không qua Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường.

2. Hiệu trưởng công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Tập thể lao động tiên tiến", "Chiến sĩ thi đua cơ sở", “Viên chức tiêu biểu”; tặng Giấy khen đối với cá nhân, tập thể thuộc quyền quản lý.

3. Hiệu trưởng đề nghị cấp trên công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Tập thể lao động xuất sắc", "Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo", "Cờ thi đua của Chính phủ" và tặng các hình thức khen thưởng từ Bằng khen trở lên cho các cá nhân và tập thể.

Điều 23. Trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Việc công bố, trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 82 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022, Chương IV Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ.

Điều 24. Quy trình, thủ tục xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thường xuyên, công trạng khi tổng kết năm học

1. Bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tại cấp đơn vị

a) Tập thể, cá nhân làm báo cáo đánh giá kết quả công tác, đề xuất danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo mẫu ĐG-04a, ĐG-04b, ĐG-04c, ĐG-05a, ĐG-05b của Phụ lục II, Quy chế Đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức, người lao động của Trường ĐHNT (ban hành kèm theo Quyết định số 834/QĐ-ĐHNT ngày 08/6/2026).

b) Tổ chức họp toàn thể đơn vị để xem xét, lấy phiếu bầu cho các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

- Đối với trường chuyên ngành:

+ Tại cấp khoa, Văn phòng trường: Trưởng đơn vị tổ chức họp toàn thể đơn vị để xem xét, lấy phiếu bầu cho các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

+ Tại cấp bộ môn (nếu có): Trưởng bộ môn hỗ trợ Ban Giám hiệu tổ chức họp toàn thể bộ môn để xem xét, lấy phiếu bầu cho các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

+ Tại cấp trường chuyên ngành: Tổ chức cuộc họp với thành phần gồm Ban Giám hiệu, Bí thư đảng ủy bộ phận, Bí thư chi bộ, chủ tịch công đoàn trường, chủ tịch công đoàn bộ phận, các trưởng khoa, văn phòng trường để rà soát, thông qua kết quả bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” từ các khoa, văn phòng, bộ môn; đồng thời lấy phiếu bầu đối với các danh hiệu thi đua “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Viên chức tiêu biểu”, “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc” và các hình thức khen thưởng.

- Đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc khác: Tổ chức họp toàn thể đơn vị để xem xét, lấy phiếu bầu cho các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Việc bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khi kết thúc năm học được tiến hành theo trình tự sau: bình xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; bình xét cá nhân trước, tập thể sau; bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thứ tự từ thấp đến cao.

2. Bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tại cấp Trường

a) Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường và đơn vị thường trực công tác thi đua, khen thưởng (Phòng Tổ chức và Nhân sự) tổng hợp kết quả bình xét thi đua, khen thưởng của các đơn vị; tổng hợp và đề xuất danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (nếu có) cho Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng Trường ĐHNT (sau đây gọi tắt là Phó Hiệu trưởng).

Công khai danh sách tập thể, cá nhân đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên phương tiện thông tin điện tử (email công vụ) đến các đơn vị, viên chức, người lao động để lấy ý kiến ít nhất 05 ngày làm việc trước khi họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường (đối với danh sách đề nghị cấp trên xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thì đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử của Trường). Kết quả công khai (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có) được báo cáo tại cuộc họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường và được nêu trong Biên bản xét thi đua, khen thưởng của Hội đồng.

b) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường hợp xét, bỏ phiếu bầu đối với danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng; xét và bỏ phiếu bầu danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Viên chức tiêu biểu”, “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Tập thể lao động xuất sắc” và các hình thức khen thưởng từ Giấy khen trở lên.

c) Hiệu trưởng quyết định công nhận, tặng các danh hiệu thi đua, Giấy khen; đề nghị cấp trên xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo quy định tại Điều 22 Quy chế này.

3. Thủ tục, hồ sơ đề nghị

Đơn vị báo cáo kết quả bình xét thi đua, khen thưởng năm học cho Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường (qua Phòng Tổ chức và Nhân sự) trước ngày 31 tháng 7 hàng năm, hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị công nhận, tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng (theo Mẫu TĐ-01 tại Phụ lục của Quy chế này);

- Biên bản họp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (theo Mẫu TĐ-05 tại Phụ lục của Quy chế này); Biên bản kiểm phiếu bầu các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

- Báo cáo thành tích; trích ngang thành tích của tập thể, cá nhân theo mẫu quy định tại Phụ lục của Quy chế này. Kèm theo minh chứng, tài liệu được cấp có thẩm quyền công nhận để làm căn cứ trình xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Điều 25. Quy trình, thủ tục xét khen thưởng đột xuất

Việc xét khen thưởng đột xuất được thực hiện kịp thời, công khai, chính xác, căn cứ vào thành tích thực tế đạt được, không phụ thuộc vào chu kỳ tổng kết. Áp dụng thủ tục rút gọn, không bắt buộc phải họp đơn vị, họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường, trừ trường hợp cần thiết.

1. Quy trình thực hiện

a) Ngay sau khi tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất, trưởng đơn vị có trách nhiệm:

- Tổ chức xác minh, đánh giá mức độ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích;
- Lập hồ sơ đề nghị khen thưởng và trình Hiệu trưởng xem xét.

b) Đơn vị thường trực công tác thi đua, khen thưởng (Phòng Tổ chức và Nhân sự):

- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ;
- Trường hợp cần thiết xin ý kiến các đơn vị liên quan;
- Báo cáo Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét, trình Hiệu trưởng quyết định.

c) Hiệu trưởng quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng;
- b) Báo cáo tóm tắt thành tích (nêu rõ tính chất đột xuất, phạm vi ảnh hưởng);
- c) Tài liệu, minh chứng liên quan (nếu có).

Điều 26. Quy trình, thủ tục xét khen thưởng dịp sơ kết, tổng kết phong trào thi đua theo chuyên đề

1. Căn cứ xét khen thưởng

Căn cứ kết quả thực hiện phong trào thi đua theo chuyên đề đã được phát động, tiêu chí, chỉ tiêu và hướng dẫn khen thưởng của từng phong trào.

2. Quy trình thực hiện

a) Cấp đơn vị

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua;
- Bình xét, lựa chọn tập thể, cá nhân tiêu biểu theo tiêu chuẩn;
- Lập hồ sơ đề nghị gửi về đơn vị thường trực công tác thi đua, khen thưởng.

b) Cấp Trường

- Đơn vị thường trực tổng hợp, thẩm định hồ sơ;
- Công khai danh sách đề nghị khen thưởng (trừ trường hợp đặc thù) tối thiểu 05 ngày làm việc;
- Trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường họp xét;
- Trình Hiệu trưởng quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét khen thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng;
- b) Biên bản họp xét của đơn vị;
- c) Báo cáo thành tích theo phong trào thi đua;
- d) Tài liệu, minh chứng liên quan (nếu có).

Điều 27. Quy trình, thủ tục xét khen thưởng tổng kết phong trào thi đua theo năm học của khối thi đua thuộc Trường

1. Quy trình thực hiện

a) Cấp Khối thi đua

- Các đơn vị trong khối tự đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua năm học; đối chiếu tiêu chuẩn theo quy định đề nghị khen thưởng (nếu có), gồm Bằng khen, Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cờ thi đua của Chính phủ;
- Tổ chức họp khối thi đua để so sánh, đối chiếu kết quả đạt được của các thành viên và bình xét, suy tôn đơn vị dẫn đầu, các đơn vị tiêu biểu;

- Lập biên bản, danh sách và hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về đơn vị thường trực công tác thi đua, khen thưởng (Phòng Tổ chức và Nhân sự).

b) Cấp Trường

- Đơn vị thường trực công tác thi đua, khen thưởng tổng hợp, thẩm định kết quả của các khối;

- Công khai danh sách đề nghị khen thưởng;

- Trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét, bỏ phiếu;

- Hiệu trưởng đề nghị cấp trên xét tặng các danh hiệu, hình thức khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị

a) Tờ trình của khối thi đua;

b) Biên bản họp khối thi đua;

c) Báo cáo thành tích của các tập thể đề nghị khen thưởng;

d) Tài liệu, minh chứng liên quan (nếu có).

Chương V

QUYỀN LỢI, NGHĨA VỤ VÀ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM

Điều 28. Quyền, nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

1. Quyền lợi

a) Được tham gia các phong trào thi đua do Nhà nước, Trường, đơn vị phát động;

b) Được đề nghị xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật và của Trường;

c) Có quyền góp ý hoặc đề nghị các cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có đủ thành tích và tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, của Trường;

d) Đề nghị cấp có thẩm quyền không xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng, thu hồi các danh hiệu, hình thức khen thưởng đã được tặng hoặc khen thưởng không đúng tiêu chuẩn, không đúng thủ tục do pháp luật, Trường quy định;

đ) Được hưởng quyền lợi về vật chất theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ, Quy chế Chi tiêu nội bộ và Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng của Trường.

2. Nghĩa vụ

a) Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của Trường, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng;

b) Cá nhân, tập thể được khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng, không được cho người khác mượn để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;

c) Từ chối nhận danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng không xứng đáng với

thành tích và không đúng tiêu chuẩn, thủ tục do pháp luật, do Trường quy định.

Điều 29. Hành vi vi phạm và hình thức xử lý đối với cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

1. Đối với cá nhân, tập thể được tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

a) Hành vi

- kê khai gian dối, làm giả hồ sơ, xác nhận, đề nghị sai trong thi đua, khen thưởng;
- Cố tình che giấu các hành vi vi phạm chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Trường để đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu, khen thưởng;

- Dùng tiền và các lợi ích khác để mua chuộc người, cấp có thẩm quyền để được tặng danh hiệu, khen thưởng;

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để can thiệp trái pháp luật vào công tác thi đua, khen thưởng.

b) Hình thức xử lý

Cá nhân, tập thể có 01 trong số các hành vi quy định tại điểm a khoản này thì bị xử lý như sau:

- Hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng và thu hồi hiện vật khen thưởng, tiền thưởng đã nhận;

- Tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, người vi phạm hoặc người đứng đầu tập thể có hành vi vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu hành vi vi phạm gây thiệt hại phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

2. Đối với cá nhân, đơn vị được giao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng; các đơn vị chức năng có nhiệm vụ thẩm định thành tích thi đua, khen thưởng

a) Hành vi

- Xác nhận sai sự thật về thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị tặng danh hiệu, khen thưởng;

- Làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác để đề nghị tặng danh hiệu, khen thưởng;

- Cố ý không thực hiện đúng quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu, khen thưởng theo quy định của pháp luật, của Trường.

b) Hình thức xử lý: cá nhân, tập thể có 01 trong số các hành vi quy định tại điểm a khoản này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu hành vi vi phạm gây thiệt hại phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Điều 30. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo

quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền và Nhà trường về công tác thi đua, khen thưởng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 31. Trách nhiệm thi hành

1. Viên chức và người lao động Trường ĐHNT có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường có trách nhiệm phối hợp với tổ chức đoàn thể duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong đơn vị; sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến; phát hiện kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường, đơn vị đề nghị khen thưởng; kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

3. Các đơn vị khối tham mưu, quản lý có trách nhiệm xây dựng các quy trình xét duyệt, ghi nhận thành tích và thẩm định, xác nhận thành tích cho tập thể, cá nhân; tham mưu xây dựng tiêu chuẩn để bình xét, đề nghị Hiệu trưởng tặng Giấy khen cho cá nhân, tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong từng mặt công tác/lĩnh vực hoạt động của Trường theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 21 Quy chế này.

4. Phòng Công tác Sinh viên gắn công tác tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng với việc cổ động các phong trào thi đua, tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trên các phương tiện thông tin của Trường.

5. Phòng Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì tham mưu xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo làm cơ sở xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

6. Phòng Quản lý chất lượng có trách nhiệm tham mưu xây dựng quy định, quy trình, tiêu chí và triển khai thực hiện việc đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Giảng viên giảng dạy tiêu biểu”; phối hợp với Phòng Tổ chức và Nhân sự, các đơn vị khối chuyên môn trong việc bình xét danh hiệu “Giảng viên giảng dạy tiêu biểu”.

7. Phòng Hợp tác đối ngoại chủ trì đề xuất, tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người Việt Nam làm việc cho các tổ chức nước ngoài tại Việt Nam và tập thể, cá nhân người nước ngoài có thành tích tiêu biểu xuất sắc, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường; chuyển hồ sơ về Phòng Tổ chức và Nhân sự để thẩm định trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

8. Phòng Hạ tầng và Công nghệ thông tin hỗ trợ Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường, các đơn vị trong việc tổ chức lấy phiếu bầu, phiếu tín nhiệm các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng bằng hình thức trực tuyến (khi cần thiết).

9. Phòng Tổ chức và Nhân sự với trách nhiệm của đơn vị thường trực công tác

thi đua, khen thưởng:

a) Chủ trì tham mưu về công tác thi đua, khen thưởng; tham mưu Hiệu trưởng phát động phong trào thi đua; xây dựng chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức, nội dung thi đua trong toàn Trường; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, công tác thi đua, khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt;

b) Tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định hồ sơ thi đua, khen thưởng của các đơn vị trong Trường; triển khai lấy phiếu tín nhiệm danh hiệu “Viên chức tiêu biểu” đến các đối tượng quy định tại điểm c, điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 10 Quy chế này; tham mưu giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường tổ chức họp xét, đề nghị Hiệu trưởng quyết định tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

c) Thông báo kết quả và lưu trữ hồ sơ thi đua, khen thưởng theo quy định; xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết định kỳ và đột xuất về công tác thi đua, khen thưởng;

d) Tham mưu Hiệu trưởng ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường;

đ) Làm nhiệm vụ thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường; ghi biên bản các cuộc họp của Hội đồng, tổng hợp ý kiến của thành viên Hội đồng; hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định;

e) Phối hợp với Văn phòng trường Trường ĐHNT tham mưu, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng theo quy định;

g) Kịp thời đề xuất với Hiệu trưởng xem xét bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi Quy chế này cho phù hợp với các quy định của Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và phù hợp với tình hình thực tế của Trường.

10. Tập thể, cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về hồ sơ, thủ tục, thời hạn gửi hồ sơ theo quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan về thi đua, khen thưởng.

Điều 32. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp

1. Hiệu lực thi hành

a) Quy chế này có 06 Chương 32 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế Thi đua, khen thưởng của Trường ĐHNT ban hành theo Quyết định số 360/QĐ-ĐHNT ngày 29/3/2022 của Hiệu trưởng, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 764/QĐ-ĐHNT ngày 12/6/2024.

b) Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật hoặc quy định, hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm căn cứ dẫn chiếu trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản mới thì thực hiện theo quy định tại các văn bản mới đó kể từ ngày các văn bản đó có hiệu lực thi hành.

2. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với việc xét, đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” năm học 2025-2026 thực hiện theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 9 Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 360/QĐ-ĐHNT ngày 29/3/2022, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 764/QĐ-ĐHNT ngày 12/6/2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHNT.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề chưa phù hợp, các đơn vị và cá nhân phản ánh kịp thời về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường (qua Phòng Tổ chức và Nhân sự) để xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung./.

Phụ lục
MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN
ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHNT ngày /6/2026 của Hiệu trưởng)

TT	Nội dung
Mẫu TĐ-01	Tờ trình đề nghị phê duyệt, công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (áp dụng cho tất cả các trường hợp: chuyên đề, đột xuất, năm học)
Mẫu TĐ-02	Trích ngang thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị Hiệu trưởng tặng Giấy khen
Mẫu TĐ-03a	Tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục (áp dụng với cá nhân trong ngành giáo dục)
Mẫu TĐ-03b	Tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục (áp dụng với cá nhân ngoài ngành giáo dục, người nước ngoài)
Mẫu TĐ-04	Kê khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu viên chức tiêu biểu
Mẫu TĐ-05	Biên bản họp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của đơn vị, viên chức, người lao động
Mẫu QLCL-01	Phiếu chấm điểm hoạt động giảng dạy của giảng viên
Mẫu QLCL-02	Phiếu tự đánh giá dạy học E-learning
Các mẫu báo cáo thành tích thực hiện theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ và Thông tư số 07/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	

Lưu ý:

1. Thể thức và kỹ thuật trình bày của các mẫu báo cáo trong Phụ lục này phải được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
2. Xóa những nội dung được tô nền màu vàng (.... - những hướng dẫn, gợi ý, giải thích) khi hoàn thiện báo cáo thành tích.
3. Đọc kỹ hướng dẫn cuối mỗi mẫu để làm BCTT cho đúng và đủ.

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị Hiệu trưởng phê duyệt, công nhận các danh hiệu thi đua,
hình thức khen thưởng (nếu có) cho tập thể và cá nhân
Năm học 20..... - 20.....**

Căn cứ Thông báo số/TB-ĐHNT ngày/...../20... của Hiệu trưởng về việc tổng kết năm học 20....-20....;

Căn cứ biên bản họp bầu các danh hiệu thi đua, khen thưởng của Trường chuyên ngành/Khoa/Phòng/Trung tâm/... ngày,

Trường chuyên ngành/Khoa/Phòng/Trung tâm/... đề nghị Hiệu trưởng phê duyệt, xét công nhận danh hiệu thi đua, tặng hình thức khen thưởng năm học 20.... -20.... cho các tập thể, các nhân thuộc Trường chuyên ngành/Khoa/Phòng/Trung tâm/..., cụ thể:

1. Danh hiệu thi đua

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: cá nhân;
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: cá nhân;
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”: cá nhân;
- Danh hiệu “Viên chức tiêu biểu”: cá nhân;
- Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”:tập thể;
- Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”:tập thể;
- Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”:tập thể.

2. Hình thức khen thưởng (nếu có)

- Giấy khen của Hiệu trưởng: cá nhân,tập thể;
- Bằng khen cấp Bộ/Tỉnh: cá nhân,tập thể;
- Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”: cá nhân;
- ...

(Danh sách, trích ngang thành tích kèm theo)

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và ghi rõ họ, tên)

DANH SÁCH
TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT, XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 20...-20.....

(Kèm theo Tờ trình ngày / /20... của **Trường chuyên ngành/Khoa/Phòng/Trung tâm/...**)

TT	Tên tập thể/cá nhân	DHTĐ/HTKT	Trích ngang thành tích (Theo tiêu chuẩn của DHTĐ/HTKT)	Phiếu bầu của đơn vị (Số lượng, tỷ lệ)
I	Danh hiệu thi đua			
A	Cá nhân			
1.	Nguyễn Nhất	1. CSTĐCS; 2. CSTĐ cấp Bộ	Kê khai thành tích theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 9, Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo QĐ số/QĐ-ĐHNT ngày/...../2026 ¹	CSTĐCS: ??/ (?%) CSTĐ cấp Bộ: ??/ (?%)
2.	Nguyễn Nhì	LĐTT	Kê khai thành tích theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 8 Quy chế ban hành kèm theo QĐ số/QĐ-ĐHNT ngày/.../2026	?? (??%)
3.	...			
B	Tập thể Trường chuyên ngành/Khoa/Phòng/Trung tâm/...	1. Tập thể LĐXS 2. Cờ TĐ	Kê khai thành tích theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế ban hành kèm theo QĐ số/QĐ-ĐHNT ngày/...../2026: 1. Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả: (các phong trào thi đua được áp dụng trong thực tiễn công tác) 2. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước (Nêu	LĐXS: ?? (??%) Cờ TĐ: ?? (??%)

¹ Nội dung có chữ màu đỏ là phần hướng dẫn, gợi ý - sửa/xóa các nội dung này khi hoàn thiện danh sách

TT	Tên tập thể/cá nhân	DHTĐ/HTKT	Trích ngang thành tích (Theo tiêu chuẩn của DHTĐ/HTKT)	Phiếu bầu của đơn vị (Số lượng, tỷ lệ)
			việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước) 3. Hoạt động tổ chức đảng, đoàn thể; chăm lo đời sống cán bộ, hoạt động xã hội, từ thiện... 4. Kết quả đạt được: - Cá nhân trong tập thể được xếp loại chất lượng từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên: vd 15/15, tỷ lệ % (trên tổng số VC&NLĐ thuộc diện đánh giá, xếp loại) - Cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”: vd 12/15, tỷ lệ % - Cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: vd 02/15, tỷ lệ % - Cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên - Tập thể Trường chuyên ngành/Khoa/Phòng/Trung tâm/... được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: QĐ số ... ngày ... tháng ... của Hiệu trưởng	
II	Hình thức khen thưởng			
1	Nguyễn Nhất	Bằng khen của Bộ GD&ĐT	Kê khai thành tích theo tiêu chuẩn quy định tại điểm đ, điểm e khoản 1 Điều 11 Thông tư số 07/2026/TT-BGDĐT	?/? (?%)
2	Nguyễn Nhì	Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”	Kê khai thành tích theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 10 Thông tư số 07/2026/TT-BGDĐT	
3	Tập thể Khoa/Phòng/Trung tâm/...	Giấy khen của Hiệu trưởng/ Bằng khen của Bộ GD&ĐT	- Đối với GK của Hiệu trưởng: nêu thành tích tiêu biểu xuất sắc có tác dụng nêu gương trong toàn Trường hoặc thành tích đặc biệt xuất sắc trong từng lĩnh vực công tác của Trường (nêu cụ thể thành tích	?/? (?%)

TT	Tên tập thể/cá nhân	DHTĐ/HTKT	Trích ngang thành tích <i>(Theo tiêu chuẩn của DHTĐ/HTKT)</i>	Phiếu bầu của đơn vị <i>(Số lượng, tỷ lệ)</i>
			ở lĩnh vực nào trong số các lĩnh vực: quản lý/quản trị, đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác đối ngoại, xây dựng cơ sở vật chất, phục vụ cộng đồng, phong trào đoàn thể). - Đối với BK của Bộ: kê khai thành tích theo tiêu chuẩn quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 11 Thông tư số 07/2026/TT-BGDĐT	
...				

Khánh Hòa, ngày tháng năm

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRÍCH NGANG THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ HIỆU TRƯỞNG TẶNG GIẤY KHEN
Năm học 20..... - 20.....

1. Tên tập thể/cá nhân:

2. Đơn vị:

3. Thành tích đạt được: *(nêu thành tích tiêu biểu xuất sắc có tác dụng nêu gương trong toàn đơn vị, Nhà trường hoặc thành tích đặc biệt xuất sắc trong từng lĩnh vực công tác của Nhà trường (nêu cụ thể thành tích ở lĩnh vực nào trong số các lĩnh vực: quản lý/quản trị, đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác đối ngoại, xây dựng cơ sở vật chất, phục vụ cộng đồng, phong trào đoàn thể))*

Khánh Hòa, ngày..... tháng năm.....

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và ghi rõ họ, tên)

NGƯỜI KHAI / TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và ghi rõ họ, tên)

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
Đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”
(Áp dụng với cá nhân trong ngành giáo dục)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên: 2. Nam, Nữ:
3. Ngày, tháng, năm sinh:.....
4. Chức vụ và nơi công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, thôi việc):
.....
5. Ngày vào ngành Giáo dục:
6. Ngày nghỉ hưu (hoặc thôi việc):
7. Số năm công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (nếu có):
.....
8. Mức kỷ luật (nếu có):
Ngày ký quyết định kỷ luật:
9. Tổng số năm được tính để xét tặng Kỷ niệm chương:

II/. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC TRONG NGÀNH GIÁO DỤC

Thời gian Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ, nơi công tác Ghi rõ: Trường, xã (phường), huyện (quận)	Số năm, tháng công tác	Ghi chú

Khánh Hòa, ngày tháng năm 20.....

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
XÁC NHẬN ĐỀ NGHỊ

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
Đề nghị xét tặng kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục"
(Áp dụng với cá nhân ngoài ngành giáo dục, người nước ngoài)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên: 2. Nam, Nữ:
3. Ngày, tháng, năm sinh:
4. Quốc tịch (đối với người nước ngoài):
5. Chức vụ và nơi công tác:
-
6. Tóm tắt quá trình công tác:
-
-

II. THÀNH TÍCH, CÔNG LAO ĐÓNG GÓP CHO NGÀNH GIÁO DỤC

.....

.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN

ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “VIÊN CHỨC GIẢNG DẠY TIÊU BIỂU”/“VIÊN CHỨC QUẢN LÝ TIÊU BIỂU”/“VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH TIÊU BIỂU”²

NĂM HỌC 20.....-20.....

- | | |
|--------------|--------------|
| - Họ và tên: | - Sinh ngày: |
| - Trình độ: | - Chức danh: |
| - Đơn vị: | |

THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC:

Tiêu chuẩn	Nội dung thành tích	Minh chứng
1.	Kết quả xếp loại chất lượng năm học 20...-20...: Kê khai: ...	
2.	Có giải pháp, sáng kiến đổi mới, sáng tạo trong thực thi nhiệm vụ được giao mang lại hiệu quả thiết thực: Kê khai: ...	
3.	Tích cực học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ: Kê khai: ...	
4.	Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, tích cực chia sẻ, giúp đỡ đồng nghiệp: Kê khai: ...	
5.	Đối với Danh hiệu “Giảng viên giảng dạy tiêu biểu”: Đáp ứng các điều kiện quy định tại Phiếu chấm điểm hoạt động giảng dạy, đạt điểm tối thiểu 95/100 điểm và quy định về đánh giá hoạt động dạy học E-learning: Kê khai: ...	
6.	Đối với Danh hiệu “Viên chức quản lý tiêu biểu”: Tập thể được giao phụ trách, quản lý phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học: Kê khai: ...	

² Lựa chọn một trong 03 danh hiệu

KẾT QUẢ BÌNH XÉT, SUY TÔN CỦA ĐƠN VỊ:/..... phiếu đồng ý (tỷ lệ:%)

Khánh Hòa, ngày tháng năm 20.....

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ
(Ý kiến xác nhận, ký và ghi rõ họ, tên)

NGƯỜI KHAI
(Ký và ghi rõ họ, tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

[TÊN ĐƠN VỊ]**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN
HỌP XÉT DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG
CỦA ĐƠN VỊ, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG
Năm học 20.....-20.....

Hôm nay, vào lúc giờ phút, ngày tháng năm, tại
Đơn vị tiến hành họp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của đơn vị, viên chức, người lao động năm học

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Thành phần được triệu tập: toàn thể viên chức, người lao động trong đơn vị
- + Có mặt: / người (tỷ lệ:%)

(Lưu ý: Cuộc họp họp lệ khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập tham dự)

+ Vắng mặt: (lý do:)

- Chủ trì: Ông/Bà Chức vụ:

- Thư ký: Ông/Bà Chức vụ/Chức danh:

II. NỘI DUNG**1. Bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với từng VC-NLĐ**

a) Lãnh đạo đơn vị xem xét các điều kiện về tiêu chí xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng với từng VC-NLĐ trong đơn vị

b) Kết quả bình xét danh hiệu thi đua đối với từng VC-NLĐ (biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín)

STT	Họ và tên	Đồng ý		Không đồng ý	
		Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ
I	Danh hiệu thi đua				
1	Nguyễn A				

c) Kết quả bình xét hình thức khen thưởng đối với các VC-NLĐ đủ điều kiện

STT	Họ và tên	Đồng ý		Không đồng ý	
		Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ
I	Hình thức khen thưởng				
1	Nguyễn A				

2. Bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với đơn vị

- a) Lãnh đạo đơn vị xem xét các điều kiện về tiêu chí xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với đơn vị
- b) Kết quả bình xét danh hiệu thi đua đối với đơn vị
- c) Kết quả bình xét hình thức khen thưởng đối với đơn vị

III. KẾT LUẬN

Các thành viên dự họp thống nhất% với kết quả bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học 20...-20.... Kết quả bình xét DHTĐ, HTKT đối với từng VC-NLĐ và đơn vị như sau³:

- Đối với cá nhân:
- Đối với đơn vị:

Cuộc họp kết thúc lúc giờ phút cùng ngày. Biên bản được thông qua tại cuộc họp, ...% thành viên dự họp nhất trí thông qua.

THƯ KÝ

(Ký và ghi rõ họ, tên)

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

(Ký và ghi rõ họ, tên)

³ Việc lấy phiếu bầu các DHTĐ, HTKT cấp Trường, cấp Bộ phải đạt từ 80% số phiếu đồng ý trở lên. Riêng với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” và các HTKT cấp Nhà nước phải có tỷ lệ số phiếu đồng ý từ 90% trở lên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

[TÊN ĐƠN VỊ]**PHIẾU CHẤM ĐIỂM HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN****Năm học: 20... - 20...**

Họ và tên:, Học vị:, Chức danh:.....

Bộ môn:, Khoa/TT: Trường chuyên ngành:

A. ĐÁNH GIÁ THEO CÁC TIÊU CHÍ

Thang điểm	Diễn giải
0	Hoàn toàn không đáp ứng
1	Đáp ứng ở mức thấp
2	Đáp ứng ở mức trung bình
3	Đáp ứng ở mức khá
4	Hoàn toàn đáp ứng

Tiêu chí	Chuẩn mực hoạt động giảng dạy	GV tự chấm điểm	BM/ Khoa chấm điểm
I. Hoạt động chuẩn bị lên lớp (tối đa 20 điểm)			
1	Thực hiện cập nhật và công bố đề cương chi tiết học phần, bài giảng, học liệu trên hệ thống NTU E-learning, thư viện số.		
2	Có đổi mới phương pháp giảng dạy, hình thức đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần. <i>Liệt kê:</i>		
3	Xây dựng, cập nhật ngân hàng câu hỏi, bài tập phục vụ kiểm tra và thi kết thúc học phần. <i>Liệt kê:</i>		
4	Chuẩn bị đầy đủ học liệu (giáo trình, tài liệu tham khảo, video bài giảng,...) phục vụ giảng dạy và cung cấp cho người học. <i>Liệt kê:</i>		
5	Thực hiện đúng, hiệu quả các hướng dẫn, thông báo, kế hoạch đào tạo, đánh giá học phần của năm học.		
II. Hoạt động lên lớp (tối đa 48 điểm)			
6	Tư vấn, hướng dẫn người học phương pháp học tập phù hợp để đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần.		
7	Tổ chức các hoạt động dạy - học chú trọng phát triển tính chuyên nghiệp, khả năng sáng tạo và ý thức trách nhiệm trong môi trường giáo dục hội nhập, gắn kết thực tiễn với nghề nghiệp và cộng đồng.		
8	Trình bày bài giảng chính xác, chặt chẽ, thuyết phục và có liên hệ với thực tế, với các môn học có liên quan.		
9	Sử dụng phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá phù hợp với mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần.		
10	Giảng dạy dễ hiểu, khơi dậy sự hứng thú và khuyến khích người học làm việc, học tập; tạo điều kiện cho người học chủ động lĩnh hội kiến thức.		

Tiêu chí	Chuẩn mực hoạt động giảng dạy	GV tự chấm điểm	BM/Khoa chấm điểm
11	Tạo điều kiện để người học chủ động đưa ra câu hỏi và tranh luận, khuyến khích lối tư duy độc lập, phản biện, sáng tạo của người học.		
12	Thiết kế và tổ chức các hoạt động nhằm giúp người học phát triển các kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm.		
13	Giới thiệu các kết quả nghiên cứu khoa học và các thành tựu mới liên quan đến học phần. <i>Liệt kê:</i>		
14	Quan tâm định hướng nghề nghiệp và giáo dục người học về đạo đức, lý tưởng, nề nếp sinh hoạt và học tập.		
15	Thực hiện đánh giá quá trình theo kế hoạch và đúng quy định; đảm bảo tính công khai, minh bạch, tính giá trị và độ tin cậy trong hoạt động đánh giá.		
16	Có các giải pháp hiệu quả để thu hút, quản lý người học trên lớp. <i>Liệt kê:</i>		
17	Thu nhận thông tin phản hồi từ người học để bổ sung, hoàn thiện phương pháp, nội dung giảng dạy nhằm đáp ứng tốt chuẩn đầu ra của học phần.		
III. Hoạt động hỗ trợ người học, hoạt động nghề nghiệp (tối đa 20 điểm)			
18	Thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập, nghiên cứu ngoài giờ lên lớp cho người học. <i>Liệt kê:</i>		
19	Hỗ trợ người học ngoài giờ lên lớp tại văn phòng BM/khoa/nơi làm việc hoặc thông qua email, diễn đàn, hệ thống NTU EL,... <i>Liệt kê:</i>		
20	Không ngừng tìm hiểu, nghiên cứu, bổ sung kiến thức thực tế để nâng cao trình độ chuyên môn; tích cực tự bồi dưỡng và tham gia các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm và sư phạm số. <i>Liệt kê:</i>		
21	Báo cáo học thuật có chất lượng tại BM/đơn vị về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm. <i>Liệt kê:</i>		
22	Tham gia đầy đủ việc dự giờ, góp ý đồng nghiệp về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm (không chấm nếu BM/Khoa không tổ chức dự giờ trong năm học). <i>Liệt kê:</i>		
IV. Hoạt động đánh giá trực tuyến (tối đa 12 điểm)			
23	Mức độ ứng dụng hệ thống NTU EL trong kiểm tra và đánh giá trực tuyến.		
24	Có xây dựng mới hoặc cập nhật bộ đề thi cho phù hợp với hoạt động đánh giá trực tuyến. <i>Liệt kê:</i>		
25	Sử dụng đa dạng các hình thức thi cuối kỳ trực tuyến đảm bảo độ giá trị, tin cậy và đáp ứng tốt chuẩn đầu ra. <i>Liệt kê:</i>		
ĐIỂM TỔNG:			

B. KẾT QUẢ SUY TÔN DANH HIỆU GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY TIÊU BIỂU

	Số Giảng viên tham dự	Số Giảng viên đồng ý suy tôn	Tỉ lệ %
Bộ môn/Khoa			
Khoa/Trường chuyên ngành			

TRƯỞNG BỘ MÔN/KHOA
(Nhận xét, ký và ghi rõ họ, tên)

GIẢNG VIÊN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

TRƯỞNG KHOA⁴/HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CHUYÊN NGÀNH
(Nhận xét, ký và ghi rõ họ, tên)

⁴ Khoa thuộc Trường ĐHNT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

[TÊN ĐƠN VỊ]

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ DẠY HỌC E-LEARNING NĂM HỌC 20... - 20...

Họ và tên giảng viên:....., Học vị:....., Chức danh:.....

Bộ môn:, Khoa/TT:, Trường chuyên ngành:

Quý Thầy/Cô cho biết mức độ ứng dụng hệ thống NTU-Elearning trong dạy học bằng cách tích chọn vào ô thích hợp bên dưới theo các mức độ từ 1 đến 5:

1. Hạn chế**2. Trung bình****3. Khá****4. Tốt****5. Rất tốt**

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	MỨC ĐỘ THỰC HIỆN					KHÔNG THỰC HIỆN
		5	4	3	2	1	
1	Đề cương chi tiết học phần được cập nhật phù hợp với việc giảng dạy trực tiếp và trực tuyến.	☐	☐	☐	☐	☐	☐
2	Bài giảng, tài liệu tham khảo (văn bản, âm thanh, video,...) được biên soạn, cập nhật phù hợp cho việc giảng dạy trực tuyến, tạo hứng thú cho người học.	☐	☐	☐	☐	☐	☐
3	Tạo diễn đàn trao đổi trong dạy học đáp ứng yêu cầu giảng dạy và trao đổi trực tuyến.	☐	☐	☐	☐	☐	☐
4	Người học thường xuyên được kiểm tra, đánh giá mức độ hiểu bài theo quy định.	☐	☐	☐	☐	☐	☐
5	Bài tập/bài kiểm tra được chấm và phản hồi trực tiếp qua hệ thống NTU-Elearning.	☐	☐	☐	☐	☐	☐
6	Tự thiết kế video bài giảng về các nội dung cốt lõi của HP.	☐	☐	☐	☐	☐	☐
7	Khả năng sử dụng các công cụ trên hệ thống NTU-Elearning trong giám sát và đánh giá người học.	☐	☐	☐	☐	☐	☐
8	Chủ động tham gia, hỗ trợ và lan tỏa có hiệu quả các hoạt động liên quan đến giảng dạy trực tuyến.	☐	☐	☐	☐	☐	☐

---- Trân trọng cảm ơn ----